

Số: ...~~174~~../TB-THADS.KV8

Hải Phòng, ngày 19 tháng 9 năm 2025

THÔNG BÁO

Kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề bán đấu giá tài sản

Căn cứ Điều 101 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Điều 56 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;

Căn cứ Quyết định số 1079/QĐ-TCTHADS ngày 25/12/2020 của Tổng cục Thi hành án dân sự Bộ Tư pháp về việc ban hành quy chế lựa chọn tổ chức thẩm định giá, bán đấu giá tài sản để thi hành án;

Căn cứ thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Bản án số 05/2024/KDTM-ST ngày 19 tháng 11 năm 2024; Quyết định sửa chữa bổ sung bản án số 01/2025/QĐ-SCBSQĐ ngày 03 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hải Phòng);

Căn cứ Quyết định thi hành án số 96/ QĐ-CCTHADS ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương tỉnh Hải Dương (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8- Thi hành án dân sự Thành phố Hải Phòng);

Ngày 15/9/2025 Chấp hành viên Phòng Thi hành án dân sự KV8 – Thi hành án dân sự Thành phố Hải Phòng đã ban hành thông báo số 144/TB-THADS.KV8 về việc lựa chọn chức bán đấu giá tài sản thi hành án dân sự như sau:

- Máy ép khuôn định hình 3D: Model/ mã hiệu: FSQT2208; không có số serial; do hãng LONGKOU – Trung Quốc sản xuất năm 2019, công suất AC 380V/50Hz, 75Kw; kích thước 11000 x 1500 x 2000 mm, hiện ngừng hoạt động.

- Khuôn: không có thông tin Model/ mã hiệu; không có số serial; do hãng LONGKOU – Trung Quốc sản xuất năm 2019, hiện ngừng hoạt động.

- Máy cán XPE 1000: không có thông tin Model/ mã hiệu; không có số serial; do hãng LONGKOU – Trung Quốc sản xuất năm 2019, công suất AC 534KW/380V/50Hz; kích thước 8000 x 2000 x 2000 mm, hiện ngừng hoạt động.

- Máy dán keo: không có thông tin Model/ mã hiệu; không có số serial; do hãng LONGKOU – Trung Quốc sản xuất năm 2019, công suất 50KW/380V/50Hz; kích thước 16 x 1,6 x 30m, hiện ngừng hoạt động.

Tính đến thời điểm 17h00 phút ngày 18 tháng 9 năm 2025 có 02 tổ chức bán đấu giá nộp hồ sơ đăng ký tham gia là: Công ty đấu giá hợp danh Đại Thành, địa chỉ: Số 37, phố Sơn Hoà, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng và Công ty đấu giá



hợp danh số 1 Thăng Lợi, địa chỉ: số 594 Trần Hưng Đạo, phường Hải Dương, Thành phố Hải Phòng.

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN: Công ty đấu giá hợp danh số 1 Thăng Lợi, địa chỉ: số 594 Trần Hưng Đạo, phường Hải Dương, Thành phố Hải Phòng.

Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: 92/100 điểm

Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): Không có.

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn).

STT	NỘI DUNG	Công ty đấu giá hợp danh số 1 Thăng Lợi	Công ty đấu giá hợp danh Đại Thành
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.		
1	<i>Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện
2	<i>Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>		
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	18	18
1	<i>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</i>	10	10
1.1	<i>Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...) trụ sở có đủ diện tích làm việc</i>	5	5
1.2	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện.</i>	5	5
2	<i>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</i>	5	5
2.1	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá).</i>	2	2
2.2	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết</i>	3	3

	<i>bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)</i>		
3	<i>Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên. Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp.</i>	2	2
4	<i>Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến.</i>	0	0
5	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i>	1	1
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	16	16
1	<i>Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao.</i>	4	4
1.1	<i>Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2	2
1.2	<i>Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2	2
2	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)</i>	4	4
3	<i>Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá.</i>	4	4
3.1	<i>Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật.</i>	2	2
3.2	<i>Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng với tài sản đấu giá.</i>	2	2
4.	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giá, bảo đảm an</i>	4	4

	<i>toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá.</i>		
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	51	45
1	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)	14	13
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá		
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá.		13
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá.	14	
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên.		
2	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề.	6	5
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)		
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành		5
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6	
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên		
3	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề.	6	5
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)		
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc		5
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6	
3.4	Từ 50 cuộc trở lên.		
4	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên.	3	3
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất.	3	3

4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề.		
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo		
5	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động.	6	5
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 5 năm		
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm		5
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6	
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên.		
6	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	3	3
6.1	01 đấu giá viên		
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3	3
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên.		
7	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp đấu giá tư nhân	4	4
7.1	Dưới 05 năm		
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm		
7.3	Từ 10 năm trở lên	4	4
8	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề	4	4
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên		
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên.	4	4
8.3	Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên		

9	<i>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng</i>	5	3
9.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>		3
9.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>		
9.3	<i>Từ 100 triệu đồng trở lên.</i>	5	
V	<i>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định</i>	7	7
1	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá.	1	1
2	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó.	2	2
3	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá, không bao gồm trụ sở chi nhánh.	4	4
4	Tiêu chí khác		
	Tổng	92	86

Nơi nhận:

- Cổng TTĐTQG về ĐGTS của BTP;
- Cổng thông tin Cục QL Thi hành án dân sự;
- Cổng thông tin THADS TP Hải Phòng;
- Niêm yết Trụ sở Phòng THADS KV8 – TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Nguyễn Thị Điệp

IN ĐƠN SỰ